

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003; Nghị quyết số 15/2008/QH12 ngày 29 tháng 5 năm 2008 của Quốc hội về điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội và một số tỉnh có liên quan;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2005/TTLT-BNG-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2005 của Bộ Ngoại giao và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý nhà nước về hoạt động đối ngoại ở địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2008/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2008 của HĐND thành phố Hà Nội về việc phê chuẩn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 140/TTr-SNV ngày 11 tháng 9 năm 2008 và của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 335/TTr-SNV ngày 09 tháng 10 năm 2008 về việc qui định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội như sau:

1. Vị trí, chức năng

Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Hà Nội, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; Sở Ngoại vụ chịu sự chỉ đạo toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của UBND thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Ngoại giao.

Sở Ngoại vụ thành phố Hà Nội có chức năng tham mưu giúp UBND thành phố thực hiện quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại và xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch tại địa phương; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của UBND thành phố và theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Trình UBND thành phố phê duyệt kế hoạch tổng thể dài hạn và hàng năm về hoạt động đối ngoại, các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực quản lý của Sở phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hà Nội;

b) Giúp UBND thành phố xây dựng chương trình hoạt động đối ngoại hàng năm của thành phố để báo cáo Bộ Ngoại giao tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

c) Trình UBND thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị, văn bản phân công, phân cấp quản lý nhà nước về hoạt động đối ngoại trên địa bàn thành phố và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đó;

d) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đối ngoại, kế hoạch tổng thể về hoạt động đối ngoại của thành phố đã được duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở;

đ) Tổ chức và quản lý các đoàn ra và đoàn vào:

đ.1) Giúp thành phố thống nhất quản lý các đoàn ra, đoàn vào;

đ.2) Tổ chức đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc với thành phố; tổ chức các đoàn đi công tác nước ngoài của Lãnh đạo thành phố; giúp UBND thành phố theo dõi, quản lý các đoàn đi nước ngoài của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý;

e) Công tác lãnh sự:

e.1) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan thực hiện công tác xuất nhập cảnh của người Việt Nam và người nước ngoài trên địa bàn thành phố;

e.2) Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý những vấn đề nhạy cảm, phức tạp nảy sinh trong công tác lãnh sự tại thành phố;

e.3) Hướng dẫn, quản lý hoạt động của các cá nhân, tổ chức nước ngoài liên quan đến nhân thân, tài sản, đi lại, làm ăn, sinh sống, học tập, công tác, du lịch, kinh doanh, đầu tư trên địa bàn thành phố tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam;

g) Công tác quản lý đối với các tổ chức phi chính phủ và cá nhân nước ngoài:

g.1) Phối hợp với các cơ quan liên quan, giúp UBND thành phố quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ và cá nhân nước ngoài tại địa phương theo quy định của pháp luật;

g.2) Tiếp nhận và triển khai các dự án giúp đỡ nhân đạo của các tổ chức phi chính phủ và cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật;

h) Công tác kinh tế đối ngoại:

h.1) Giúp UBND thành phố xây dựng chương trình hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế của địa phương;

h.2) Phối hợp với các cơ quan liên quan lựa chọn và thẩm tra các đối tác nước ngoài vào làm ăn và đầu tư tại địa phương theo sự phân công của UBND thành phố;

h.3) Tham gia công tác xúc tiến thương mại, du lịch, xây dựng môi trường đầu tư phù hợp với đặc điểm của thành phố;

i) Công tác người Việt Nam ở nước ngoài:

i.1) Giúp UBND thành phố nghiên cứu, đánh giá việc thực hiện chính sách về công tác người Việt Nam ở nước ngoài tại thành phố theo sự hướng dẫn của Bộ Ngoại giao (Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài);

i.2) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành của thành phố trong việc hỗ trợ, hướng dẫn thông tin, tuyên truyền, vận động và thực hiện chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân của họ có quan hệ với địa phương;

k) Tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế:

Giúp UBND thành phố thống nhất quản lý các hoạt động về tổ chức hội nghị, hội thảo, ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật; báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên khi có vấn đề phát sinh liên quan đến chính trị đối ngoại;

l) Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các Bộ, Ban, ngành tiến hành các hoạt động đối ngoại trên địa bàn thành phố khi có yêu cầu;

m) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan trong việc thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin về tình hình chính trị - an ninh, kinh tế quốc tế và khu vực có tác động đến thành phố và đề xuất với UBND thành phố phương hướng và giải pháp thực hiện;

n) Phối hợp với Vụ Thông tin báo chí, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan trong việc quản lý hoạt động của các hãng thông tấn nước ngoài tại Hà Nội

và cung cấp thông tin chính thống về thành phố cho các hãng thông tấn nước ngoài; đồng thời, tổng hợp thông tin của các hãng thông tấn nước ngoài nói về thành phố cho lãnh đạo thành phố;

o) Thực hiện chương trình cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung đã được UBND thành phố phê duyệt;

p) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở và phân cấp của UBND thành phố; tổ chức đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối ngoại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước làm công tác đối ngoại của thành phố;

q) Tổng hợp, thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất với UBND thành phố và Bộ Ngoại giao về tình hình thực hiện nhiệm vụ đối ngoại được giao tại thành phố theo quy định của pháp luật;

r) Thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động đối ngoại thuộc thẩm quyền của Sở theo quy định của pháp luật;

s) Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND thành phố;

t) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của UBND thành phố.

3. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Sở Ngoại vụ:

Lãnh đạo Sở Ngoại vụ có Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở.

Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở.

Phó Giám đốc Sở là người giúp việc Giám đốc Sở phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ do Chủ tịch UBND thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo do Nhà nước và thành phố qui định.

Việc miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

b.1) Văn phòng;

b.2) Thanh tra Sở;

b.3) Phòng Lễ tân;

b.4) Phòng Quản lý các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và viện trợ;

b.5) Phòng Hợp tác quốc tế;

b.6) Phòng Lãnh sự;

b.7) Phòng Thông tin đối ngoại;

b.8) Phòng Công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

c) Đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Dịch vụ đối ngoại Hà Nội.

Trung tâm Dịch vụ đối ngoại Hà Nội do UBND thành phố thành lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch, hoạt động theo qui định của pháp luật.

4. Biên chế

Biên chế của Sở Ngoại vụ bao gồm biên chế hành chính và biên chế sự nghiệp. Biên chế hành chính của Sở Ngoại vụ do UBND thành phố phân bổ hàng năm trong tổng số biên chế hành chính của thành phố được Trung ương giao. Biên chế sự nghiệp của Sở Ngoại vụ do UBND thành phố phân bổ hàng năm cho đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở theo định mức qui định.

Giám đốc Sở Ngoại vụ căn cứ vào số lượng biên chế được giao, có trách nhiệm bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định trước đây của UBND tỉnh Hà Tây (cũ) và UBND thành phố Hà Nội (cũ) ban hành trái với Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Ngoại vụ, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện,

thành phố trực thuộc và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Ngoại giao;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Thường trực Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Như Điều 3;
- Báo Hà Nội mới;
- CVP, PVP; Công báo;
- Các CVNCTH;
- Lưu: Văn thư, Chung NC1 (2b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Thảo